TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88**/2025/HS-ST
Ngày: 10/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thu Hà.

Ông Lâm Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng H (tên thường gọi là Tư Đực); Sinh ngày: 12/11/1963; Tại: Tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú: 386 ấp BĐ, xã MT, huyện GT, tỉnh Bến Tre (nay là 386 ấp BĐ, xã LP, tỉnh Vĩnh Long); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12 (bị cáo khai chỉ biết ký tên, ghi họ tên); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ (chết) và bà: Võ Thị K (chết); Có vợ: Là bà Trần Thị Thu L (chết) và con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Ông Bùi Trọng Đ1 (B); Sinh năm: 1980; Thường trú: 80/133/23/22 đường HN, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/22 đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Sau tai nạn giao thông, ông Bùi Trọng Đ1 chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Trọng Đ1:

Bà Bùi Thị L1; Sinh năm: 1950 - Là mẹ của ông Bùi Trọng Đ1; Trú tại: 80/133/23/22 đường HN, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/22 đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Cao Văn H1; Sinh năm: 1953; Thường trú: 357/1A đường HG, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 357/1A đường HG, phường BP, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: 80/133/23/17 đường HN, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/17 đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

2. Ông Trương Hữu Đ2; Sinh năm: 1981; Thường trú: 206/1 ấp NV, xã ALL, huyện CT, tỉnh Long An (nay là 206/1 ấp NV, xã ALL, tỉnh Tây Ninh); Chỗ ở: 80/133/23/13 đường HN, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/13 đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

3. Ông Trịnh Xương P; Sinh năm: 1974; Thường trú: 517/21 đường NT, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 517/21 đường NT, phường AĐ, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: 80/133/23/27 đường HN, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/27 đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

4. Ông Huỳnh Văn T; Sinh năm: 1969; Thường trú: 47/32/4 đường TH, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 47/32/4 đường THĐ, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: 80/133/23/20A đường HN, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 80/133/23/20A đường HN, phường PĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2023, các ông Bùi Trọng Đ1, Cao Văn H1, Trương Hữu Đ2, Trịnh Xương P, Huỳnh Văn T mua bia, thức ăn lên chiếc thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 của Nguyễn Hồng H để H điều khiển chở chạy từ kênh TH theo hướng từ Bến PĐ, Phường P, Quận H ra Bến BĐ rồi vòng về. Trong lúc di chuyển, các ông Đ1, H1, Đ2, P, T ngồi trên nóc thuyền ăn và uống bia. Đến 23 giờ cùng ngày, khi H điều khiển thuyền chạy đến đoạn kênh đối diện ngã ba đường VVK - đường CVL thuộc Phường A, Quận F, ông Đ1 đang ngồi trên nóc thuyền bất ngờ ngã ngửa về phía sau, rơi xuống kênh. Ngay lập tức H điều khiển thuyền quay lại thì thấy ông Đ1 đang chới với dưới kênh, rồi chìm xuống. Thấy vậy, những người đi chung với ông Đ1 gọi báo tổng đài 114. Một lúc sau, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ Công an Quận 6 phối hợp cùng Công an Phường 1, Quận 6 tiến hành tìm kiếm. Đến 01 giờ 05 phút ngày 19/10/2023, lực lượng cứu hộ vớt được thi thể ông Đ1.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 634/KLGĐTT-2023 ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì kết quả giám định pháp y tử thi đối với ông Bùi Trọng Đ1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Phát hiện chết dưới sông. Da lòng bàn tay, bàn chân nhăn nheo, nhạt màu. Không thấy thương tích dẫn đến tử vong trên cơ thể. Vùng hạ họng thanh quản có dị vật giống bùn đất. Phổi phải phù, dính chặt vào thành ngực. Phổi trái phù, màu sắc không đồng nhất. Các tạng không dập vỡ.

- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Phù phổi cấp. Xơ gan.

- Kết quả xét nghiệm độc chất: Nồng độ Ethanol trong máu tĩnh mạch đùi: 290,46mg/100ml (theo Quyết định số: 320/QĐ/BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,230mg/100ml). Có sự hiện diện của Caffeine (chất kích thích thần kinh trung ương yếu trong máu).

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: ***Ngạt nước.***

- Kết luận khác (nếu có): Xơ gan.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Tai nạn xảy ra tại kênh TH (đối diện ngã ba đường VVK - đường CVL, Phường A, Quận F). Khi xảy ra tai nạn, thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 đang di chuyển theo hướng từ thượng nguồn (cầu CV) về hạ nguồn (cầu LG), phía bờ trái kênh TH thuộc Phường A, Quận F. Đoạn kênh này thẳng, có độ sâu 3,5 mét. Lúc xảy ra tai nạn thủy triều đang xuống, dòng chảy theo hướng từ cầu LG về cầu CV. Lấy biển báo hiệu cấm neo đậu trên bờ trái (đường VVK) làm vật chuẩn trên bờ. Tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau:

- Từ mũi thuyền số đăng ký BTr-2985 đo vào vật chuẩn trên bờ là 34 mét.

- Từ mũi thuyền số đăng ký BTr-2985 đo vào bờ trái (đường VVK) là 19 mét.

- Từ mũi thuyền số đăng ký BTr-2985 đo vào trụ cầu số 2 trên bờ phải (đường BBĐ) là 32 mét.

- Từ mũi thuyền số đăng ký BTr-2985 đo vào bờ phải (đường BBĐ) là 37 mét.

Qua khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định: Khi xảy ra tai nạn, thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 không có dấu hiệu va chạm với phương tiện thủy khác.

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường ngày 19/10/2023, đồng thời theo mô tả của Nguyễn Hồng H và các ông Cao Văn H1, Trương Hữu Đ2, Trịnh Xương P, Huỳnh Văn T, Cơ quan điều tra đã dựng lại hiện trường để xác định vị trí ngồi của Nguyễn Hồng H và các ông Bùi Trọng Đ1, Trương Hữu Đ2, Cao Văn H1, Huỳnh Văn T, Trịnh Xương P như sau: Nguyễn Hồng H ngồi trên ghế nhựa màu đỏ tại vị trí lái thuyền, phía sau đuôi thuyền bên trái (theo hướng từ đuôi thuyền nhìn lên mũi thuyền); các ông Bùi

Trọng Đ1, Trương Hữu Đ2, Cao Văn H1, Huỳnh Văn T, Trịnh Xương P ngồi trên nóc thuyền: ông H1 ngồi bên phải của H, phía sau đuôi thuyền bên phải; ông Đ1 ngồi bên phải của ông H1, vị trí bên hông phải của thuyền; các ông T, P ngồi phía trước thuyền, đối diện với H và ông H1; ông Đ2 ngồi bên hông trái của thuyền, đối diện với ông Đ1.

Tại Văn bản số: 302/TTQLĐT-ĐKPTT ngày 11 tháng 3 năm 2024, Trung tâm quản lý đường thủy - Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định phương tiện có số đăng kiểm V71-04697-CN, số đăng ký hành chính BTr-2982 được Chi cục đăng kiểm Bến tre kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số 01043/11V71 ngày 16/6/2011, có hiệu lực đến ngày 16/6/2012. Phương tiện có công dụng chở hàng, không phải phương tiện chở khách. Phương tiện đã quá hạn đăng kiểm từ ngày 16/6/2012 đến nay; chủ phương tiện không thực hiện kiểm định chu kỳ theo quy định hiện hành, không duy trì các điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa vì vậy phương tiện không đủ điều kiện thực hiện đăng kiểm theo quy định.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 199/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng H về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy» (Quyết định số: 203/QĐ-ĐTTH).

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS-Q6 ngày 04 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy» theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hồng H khai khoảng 12 giờ ngày 18/10/2023, ông Bùi Trọng Đ1 gặp bị cáo và nhờ bị cáo lấy thuyền chở ông Đ1 và mấy người bạn ra sông BĐ chơi, bị cáo đồng ý. Đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo neo thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 tại cầu BPĐ, Phường P, Quận H chờ ông Đ1. Một lúc sau, ông Đ1 cùng các ông Trương Hữu Đ2, Cao Văn H1, Huỳnh Văn T, Trịnh Xương P đem bia và thức ăn lên nóc thuyền ngồi nhậu (tất cả đều không mặc áo phao). Bị cáo điều khiển thuyền lưu thông trên kênh TH theo hướng từ BPĐ, Phường P, Quận H ra Bến BĐ, Quận A rồi vòng về. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi thuyền di chuyển đến đoạn kênh đối diện ngã ba đường VVK - CVL thuộc Phường A, Quận F, ông Đ1 bất ngờ ngã ngửa về phía sau, rơi xuống kênh. Ngay lập tức, bị cáo điều khiển thuyền quay lại để cứu ông Đ1 thì thấy ông Đ1 đang chới với dưới kênh, rồi từ từ chìm xuống và đã chết do bị ngạt nước như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo nhìn nhận tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, vì bị cáo điều khiển thuyền chở hàng bằng gỗ có tải trọng 6,5 tấn khi không có chứng chỉ lái phương tiện thủy nội địa; chở 05 người ngồi nhậu trên nóc thuyền, không mặc áo phao, không đảm bảo an toàn, nên đã để xảy ra tai nạn. Về bồi thường thiệt hại, do thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo quá

khó khăn nên gia đình ông Đ1 không yêu cầu bị cáo bồi thường, nhưng bị cáo vẫn tự nguyện hỗ trợ cho gia đình ông Đ1 1.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Hồng H từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy» theo điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hồng H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tại ngoại để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và có thời gian điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Trọng Đ1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Hồng H tại phiên tòa với Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 19/10/2023 và ngày 21/10/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh hiện trường); Văn bản số: 302/TTQLĐT-ĐKPTT ngày 11/3/2024 của Trung tâm quản lý đường thủy về việc kiểm định điều kiện an toàn của thuyền bằng gỗ, số đăng ký BTr-2982; Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 19/10/2023; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 634/KLGĐTT-2023 ngày 22/11/2023 của Trung tâm Pháp y; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Cao Văn H1, Trương Hữu Đ2, Trịnh Xương P, Huỳnh Văn T và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hồng H đã phạm tội: «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 272 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2023, bị cáo Nguyễn Hồng H đã điều khiển thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 (chiều dài 15,40 mét; trọng tải toàn phần 6,5 tấn; công suất 12CV) chở các ông Bùi Trọng Đ1, Cao Văn H1, Trương Hữu Đ2, Trịnh Xương P, Huỳnh Văn T ngồi nhậu trên nóc thuyền lưu thông từ kênh TH theo hướng từ Bến PĐ, Phường P, Quận H ra Bến BĐ, Quận A, rồi vòng về. Đến 23 giờ cùng ngày, khi thuyền chạy đến đoạn kênh đối diện ngã ba đường VVK - đường CVL thuộc Phường A, Quận F, ông Đ1 đang ngồi trên nóc thuyền bất ngờ ngã ngửa về phía sau, rơi xuống kênh và đã chết do ngạt nước. Tai nạn xảy ra lỗi chính thuộc về bị cáo, vì bị cáo điều khiển thuyền bằng gỗ có chức năng chở hàng, nhưng chở 05 người ngồi nhậu trên nóc thuyền khi chưa đảm bảo điều kiện an toàn (không mặc áo phao, thuyền đã hết hạn kiểm định từ 16/6/2012), bản thân bị cáo không có chứng chỉ lái phương tiện thủy nội địa, là vi phạm khoản 5 Điều 8, Điều 24, Điều 26, Điều 35, Điều 77 của Luật giao thông đường thủy nội địa. Hành vi này của bị cáo không những đã vi phạm quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường thủy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe người khác. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy» thuộc trường hợp «Không có bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh, loại phương tiện theo quy định» theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hồng H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy tắc giao thông khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, nên bị cáo đã gây ra vụ tai nạn giao thông đường thủy, làm thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hồng H là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân đã lớn tuổi (trên 60 tuổi), hiện đang bị bệnh lao phổi (mã nhóm A15.0) cần được uống thuốc, điều trị thường xuyên; có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự); đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (thời gian công tác liên tục là 03 năm 07 tháng, trong đó công tác ở chiến trường K là 03 năm 03 tháng, cấp bậc: Hạ sỹ, đơn vị: D bộ 3, Trung đoàn E250, Sư đoàn 309, Bộ tư lệnh 429); được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ xây dựng Tổ quốc và được Công an tỉnh Bến Tre tặng Bằng khen vì đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Sau tai nạn, mặc dù bên phía bị hại không yêu cầu bồi thường do thấy hoàn cảnh bị cáo hết sức khó khăn, nhưng bị cáo vẫn cố gắng bồi thường một phần thiệt hại nhằm khắc phục phần nào hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 như nêu trên, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Và xét các bị cáo hiện có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có người bảo lãnh; ngoài lần phạm tội này bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác; thời gian sinh sống ở địa phương, bị cáo đã không gây nguy hại, luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm. Qua xem xét, đánh giá, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mình để trở thành người công dân tốt, nên cần cho bị cáo thêm một cơ hội để bị cáo có thời gian điều trị bệnh, do đó Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, cũng là tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Sau khi ông Bùi Trọng Đ1 bị tai nạn chết, bị cáo Nguyễn Hồng H đã bồi thường cho gia đình ông Đ1 1.000.000 đồng; các ông Cao Văn H1, Trương Hữu Đ2, Trịnh Xương P, Huỳnh Văn T, mỗi người hỗ trợ cho gia đình ông Đ1 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Bùi Thị L1 (mẹ ông Bùi

Trọng Đ1) vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra, bà L1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và đồng ý bãi nại cho bị cáo (theo Biên bản ghi lời khai ngày 03/6/2024 và Giấy bãi nại ngày 31/5/2024 - BL142, 236), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý trả chiếc điện thoại di động màu đen (bị vô nước, không lên nguồn) của ông Bùi Trọng Đ1 lại cho bà Bùi Thị L1; trả chiếc thuyền chở hàng bằng gỗ, số đăng ký BTr-2985 cho bị cáo Nguyễn Hồng H (theo các Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16/6/2025 và ngày 19/8/2025 - BL278, 287), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (do bị cáo Nguyễn Hồng H là người cao tuổi và bị cáo có yêu cầu được miễn án phí - bút lục 225).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng H** (TĐ) 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy».

Giao bị cáo Nguyễn Hồng H cho Ủy ban nhân dân xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Hồng H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục đối với bị cáo này.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hồng H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Hồng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Trọng Đ1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

- Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Nguyễn Hồng H.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người đ/d hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên